

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Văn

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Nhân -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:18/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 16/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị X, Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/10/1986 tại tỉnh Q; giới tính: Nữ; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Hộ lý bệnh viện; con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1939, trú tại: Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Q và bà: Hoàng Thị Th (đã chết); chồng: Trần Đình Q, sinh năm 1984, nghề nghiệp: Làm ruộng, con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; Gia đình có 06 anh chị em, X là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2022 đến ngày 02/12/2022, sau đó bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay tại Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Q. Theo giấy triệu tập bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Thị G, Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 22/11/1977 tại tỉnh Q; giới tính: Nữ; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Đặng Văn C, sinh năm 1954, và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1956, ông bà đều trú tại: Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Q; chồng: Nguyễn Văn L, sinh năm 1971, nghề nghiệp: Cán bộ, con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009; Gia đình có 05 anh chị em, G là con đầu trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không. Quá trình bản thân: Ngày 24/5/2020 bị Công an xã N xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2022 đến ngày 02/12/2022, sau đó bị áp dụng quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay tại Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Q. Theo giấy triệu tập bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h05 phút ngày 27/11/2022 Công an thành phố H tiến hành tuần tra, kiểm soát tội phạm đánh bạc, phát hiện Đặng Thị G có hành vi đánh bạc bằng hình thức lô, đề được thắng thua bằng tiền với Nguyễn Thị X dựa vào kết quả xổ số miền Trung thông qua mạng xã hội Zalo. Cụ thể: Đặng Thị G sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 8, có đăng kí tài khoản Zalo mang tên “N L” để gửi hình ảnh bảng đề đến tài khoản Zalo “N S H V” của Nguyễn Thị X nhằm mục đích đánh bạc.

Quá trình làm việc Đặng Thị G và Nguyễn Thị X khai nhận ngày 27/11/2022 cả hai cùng thực hiện hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức lô, đề được thắng thua bằng tiền.

Cách thức đánh bạc được quy ước như sau:

Bảng đề là tờ giấy tập hợp các hình thức, số đánh và tiền đánh do thư ký đề lập. Với mỗi hình thức đánh sẽ chia làm hai cột, phân cách nhau bằng gạch dọc, cột bên trái là số đánh của khách, cột bên phải là số tiền khách đánh. Tiền ghi trên bảng đề được viết tắt, chỉ viết số phần nghìn. Số tiền ghi trên bảng đề gấp 1,3 lần tiền thực của người chơi (Ví dụ: số tiền ghi trên bảng đề là 13 tương ứng 13.000 đồng tiền đánh bạc và 10.000 đồng tiền thực của khách đánh bạc).

Về cách thức xác định thắng, thua: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Trung (kết quả xổ số tỉnh Kom Tum) mở thưởng ngày 27/11/2022. Số tiền đánh, tiền thắng thua sẽ thanh toán vào ngày hôm sau. Dựa trên quy ước sau để chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng.

Ba đuôi: Căn cứ vào ba chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải tám, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 35 lần tiền đánh.

18 lô: Căn cứ vào giải tám hoặc hai chữ số cuối của các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 70/18 lần tiền đánh.

17 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc ba chữ số cuối các giải từ giải sáu đến giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/17 lần tiền đánh.

6 lô: Căn cứ vào giải bảy hoặc ba chữ số cuối các giải năm, giải sáu, giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Trên cơ sở quy ước cách đánh bạc bằng hình thức lô, đề nêu trên. Ngày 27/11/2022 Đặng Thị G ngồi phía trước đối diện cổng trường tiểu học N thuộc

thôn T, xã N, thành phố H ghi số lô, số đề cho khách qua đường. Sau đó tập hợp thành bảng đề, sử dụng điện thoại di động chụp hình ảnh bảng đề rồi gửi từ điện thoại di động, đăng ký Zalo “N L” của Đặng Thị G đến điện thoại di động đăng ký Zalo “N S H V” của Nguyễn Thị X 02 tin nhắn chứa 02 hình ảnh bảng đề để nhận tiền hoa hồng. G và X thỏa thuận G được hưởng 70.000 đồng tính trên 1.000.000 đồng tiền thực khách ghi lô, đề. Tổng số tiền đánh bạc theo kết quả xổ số khu vực Miền Trung (kết quả xổ số tỉnh K) là 7.969.000 đồng, số tiền thực đánh là 6.130.000 đồng.

Tại thời điểm phát hiện hành vi đánh bạc của các bị can, kết quả xổ số Miền Trung (kết quả xổ số tỉnh K) chưa công bố giải thưởng, Đặng Thị G chưa thanh toán tiền đánh bạc cho Nguyễn Thị X.

Tại kết luận giám định số 1315/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Q kết luận: Các tờ tiền được ký hiệu từ A1 đến A68 thu giữ tại Đặng Thị G 5.700.000 đồng là tiền thật.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của Nguyễn Thị X; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8, 02 tờ giấy A4 gồm có 02 bảng đề trên một mặt và số tiền 5.700.000 đồng của Đặng Thị G; Thu giữ thêm số tiền đánh bạc G nộp 430.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc 6.130.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước của Công an thành phố H.

Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu từ điện thoại di động của G và in 02 hình ảnh bảng đề, 02 tờ giấy A4 gồm có 02 bảng đề trên một mặt và 02 hình ảnh bảng đề đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSDH-TA ngày 13/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Q truy tố Nguyễn Thị X, Đặng Thị G về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá vai trò, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt tiền các bị cáo:

- Nguyễn Thị X từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- Đặng Thị G từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của Nguyễn Thị X; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8, số tiền đánh bạc 6.130.000 đồng. Buộc bị cáo Đặng Thị G phải nộp thêm số tiền đánh bạc còn thiếu là 1.839.000 đồng.

Các bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung Bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, xin hứa sẽ không phạm tội nữa. Vì vậy, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Ngày 27/11/2022 Đặng Thị G đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lô, đề được thắng thua bằng tiền với Nguyễn Thị X dựa trên kết quả xổ số đài miền Trung (kết quả xổ số tỉnh K), số tiền đánh bạc là 7.969.000 đồng, số tiền thực đánh là 6.130.000 đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm và vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định các bị cáo Nguyễn Thị X, Đặng Thị G phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đúng như tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và lời khai nhận tội của các bị cáo.

[3]. Xét tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị X, Đặng Thị G là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Trong tình hình hiện nay, đánh bạc là tệ nạn đang gây nên nỗi bức xúc cho toàn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, mỗi bị cáo có vai trò khác nhau, các bị cáo là những người thực hành, tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là những người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu bản lĩnh, hám lợi bất chính, coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.1]. Bị cáo Nguyễn Thị X không có tình tiết tăng nặng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong vụ án bị cáo có vai trò là người khởi xướng và làm chủ đề. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có Bố Mẹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.2]. Bị cáo Đặng Thị G không có tình tiết tăng nặng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò thư ký đề cho bị cáo X. Bị cáo đã từng bị Công an xã N xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo có Bố được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo Nguyễn Thị X, Đặng Thị G có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng hình phạt tiền là cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình và xã hội.

[4]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của Nguyễn Thị X; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 của Đặng Thị G, số tiền đánh bạc 6.130.000 đồng. Xét thấy:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của Nguyễn Thị X; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 là công cụ phương tiện dung đánh bạc nên tịch thu sung quỹ.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.130.000 đồng là số tiền đánh bạc nên tịch thu sung quỹ.

Đối với số tiền đánh bạc 7.969.000 đồng có tại bị cáo Đặng Thị G, hiện đã thu giữ 6.130.000 đồng còn thiếu số tiền 1.839.000 đồng buộc phải nộp tiếp để sung công quỹ nhà nước.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Thị X, Đặng Thị G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị X, Đặng Thị G phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt tiền các bị cáo:

- Nguyễn Thị X 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

- Đặng Thị G 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình, xử:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của Nguyễn Thị X; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 của Đặng Thị G; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.130.000 đồng (Sáu triệu một trăm ba mươi ngàn đồng).

- Buộc bị cáo Đặng Thị G nộp số tiền 1.839.000 đồng (Một triệu tám trăm ba mươi chín ngàn đồng) để sung quỹ nhà nước.

(Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2023 và biên lai thu tiền số 31AA/2021/0001463 ngày 09/3/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị X, Đặng Thị G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thị X, Đặng Thị G có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/3/2023)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Phúc Nam